

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO  
TẠI HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 734/2023/HC - PT

Ngày: 29/9/2023

V/v khiếu kiện quyết định hành chính

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Thúy Bình;

- *Các Thẩm phán:* Ông Hoàng Mạnh Hùng;

Bà Đặng Thị Thơm.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lương Hải Anh – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội:* Ông Lê Đỗ Quyên, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 29 tháng 9 năm 2023, tại đầu cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, tại đầu cầu thành phần Tòa án nhân dân tỉnh TB. Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 592/2022/TLPT-HC ngày 01 tháng 12 năm 2022; do có kháng cáo của người khởi kiện đối với Bản án hành chính sơ thẩm số 26/2022/HC-ST ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh TB.

Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10927/2023/QĐ-PT ngày 13 tháng 9 năm 2023 giữa các đương sự:

1. *Người khởi kiện:* Ông Nguyễn Quốc Đ, sinh năm 1947; Địa chỉ: Thôn Mỹ Đức, xã ĐH, huyện TH, tỉnh TB; vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. *Người bị kiện:* Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh TB.

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông Phí Ngọc T, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh TB; vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Người khởi kiện ông Nguyễn Quốc Đ trình bày:* Khoảng tháng 4 năm 1970; ông Nguyễn Quốc Đ tham gia kháng chiến chống Mỹ tại mặt trận 559 tỉnh QT; sau đó, ông tham gia chiến đấu tại chiến trường QN, ĐN đến tháng 5 năm 1976 về phục viên. Quá trình tham gia chiến đấu ông bị nhiễm chất độc hóa học

nên khi về địa phương sức khỏe bị giảm sút rất nhiều, ông bị đau xương sống, đau thần kinh, mắt mờ, viêm giác mạc, bị polip hậu môn, rối loạn tuần hoàn, đau thắt ngực và nhiều triệu chứng khác, bị giảm khả năng lao động. Năm 1973, ông lập gia đình và sinh được 06 người con trong đó có con sinh năm 1976 và 1977 bị dị dạng dị tật, hở hàm ếch và chết sau khi sinh ra.

Năm 2008, ông được Nhà nước cho đi giám định sức khỏe và kết luận ông bị suy giảm 63% sức khỏe nên tháng 02 năm 2009 ông được Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh TB cho hưởng trợ cấp đối với người bị nhiễm chất độc hóa học. Đến năm 2020, ông bị Nhà nước ngừng chi trả trợ cấp theo Quyết định số 1489/QĐ-SLĐTBXH ngày 24/12/2020 của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh TB. Ông Đ nhận thấy việc ngừng thực hiện chế độ đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh TB với lý do ông không đủ điều kiện căn cứ pháp lý để hưởng trợ cấp là không đúng. Vì vậy, ông khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 1489/QĐ-SLĐTBXH ngày 24/12/2020 của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh TB về việc ngừng thực hiện chế độ đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học đối với ông.

*Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện trình bày:*

Triển khai thực hiện Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng số 26/2005-UBTVQH11 ngày 29/6/2005 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Nghị định số 54/2006/NĐ-CP ngày 26/5/2006 của Chính phủ; Thông tư số 07/2006/TT-BLĐTBXH ngày 26/7/2006 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn về hồ sơ, lập hồ sơ thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng; Thông tư số 25/2007/TT-BLĐTBXH ngày 15/11/2007 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn bổ sung việc thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng; Công văn số 98/UBND-VX ngày 24/01/2007 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh TB về việc tổ chức thực hiện Nghị định số 54/2006/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh TB, Ông Đ đã có Bản khai cá nhân ghi ngày 10/5/2007, trong đó Ông Đ khai có con đẻ là Nguyễn Văn Đ1, sinh năm 1978, bị dị dạng, dị tật: Lác mắt phải. Các giấy tờ thể hiện thời gian tham gia HĐKC tại vùng Quân đội Mỹ sử dụng CĐHH trong chiến tranh ở Việt Nam trong thời gian từ 01/8/1961 đến 30/4/1975 gồm có (bản sao): Quyết định phục viên số 173/QL.TM ngày 22/4/1976 của Trung đoàn 224. Các giấy tờ chứng minh con đẻ mắc dị dạng, dị tật của cấp huyện và cấp xã gồm: Giấy xác nhận ngày 28/6/2007 của UBND huyện TH xác nhận Ông Đ có con đẻ là Nguyễn Văn Đ1 bị dị dạng, dị tật: Lác trong mắt phải; Biên bản của Hội đồng chính sách xã ĐH; Giấy xác nhận của UBND xã ĐH; Giấy xác nhận của Trạm y tế xã ĐH, xác nhận

ông Nguyễn Quốc Đ có con đẻ là Nguyễn Văn Đ1 bị dị dạng, dị tật: Lác trong mắt phải; còn khả năng tự lực trong sinh hoạt.

Sau khi xét duyệt hồ sơ đầy đủ theo quy định, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã giới thiệu Ông Đ đến giám định tỷ lệ suy giảm khả năng lao động do bệnh tật tại Hội đồng giám định y khoa tỉnh TB. Ngày 04/10/2008, Hội đồng giám định y khoa tỉnh TB có Biên bản số 2296/GĐYK kết luận Ông Đ có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động do bệnh tật là 63%.

Trên cơ sở Kết luận của Hội đồng GĐYK, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã ban hành Thông báo số 319/SLĐTBXH ngày 12/11/2008, trong đó có nêu rõ “*Ông Nguyễn Quốc Đ là người đã có thời tham gia kháng chiến chống Mỹ trước 30/4/1975 ở các vùng quân đội Mỹ đã sử dụng chất độc hóa học trong chiến tranh Việt Nam. Sau khi trở về mắc bệnh nên bị suy giảm khả năng lao động. Ông Nguyễn Quốc Đ đã được Hội đồng GĐYK giám định ngày 4/10/2008, kết luận tỷ lệ suy giảm khả năng lao động 63%. Ông Nguyễn Quốc Đ có con đẻ là Nguyễn Văn Đ1 bị các dị dạng, dị tật sau: Lác trong mắt phải*” gửi về UBND xã ĐH, yêu cầu niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã và thông báo trên Đài truyền thanh xã. Qua quá trình công khai tại địa phương, UBND xã ĐH không nhận được ý kiến thắc mắc; ngày 31/12/2008, xã ĐH có biên bản đề nghị giải quyết chế độ trợ cấp người HĐKC bị nhiễm CĐHH gửi về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện TH để gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Trên cơ sở biên bản kết quả công khai và đề nghị giải quyết chế độ ưu đãi người có công đối với Ông Đ của UBND xã ĐH, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã ban hành Quyết định số 429/QĐ-SLĐTBXH ngày 02/02/2009 về việc trợ cấp người HĐKC bị nhiễm CĐHH đối với Ông Đ kể từ tháng 02/2009, với mức trợ cấp 683.000 đồng/tháng (mức trợ cấp bị mắc bệnh suy giảm khả năng lao động từ 80% trở xuống).

Năm 2014, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tiến hành thanh tra việc thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng tại tỉnh TB. Kết luận thanh tra số 44/KL-TTr ngày 02/4/2015 của Thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, thể hiện: Tại điểm 2.1, mục 2, phần III Kết luận việc xác lập hồ sơ người HĐKC và con đẻ của họ bị nhiễm CĐHH khi thực hiện Nghị định số 54/2006/NĐ-CP và Thông tư số 07/2006/TT-BLĐTBXH có thiếu sót: “*Khi các cơ quan có thẩm quyền (như Bộ LĐTBXH, Bộ Y tế) chưa có hướng dẫn về danh mục dị dạng, dị tật có liên quan đến phơi nhiễm CĐHH làm cơ sở để xác lập hồ sơ nhưng Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh TB đã căn cứ vào danh mục 125 loại dị dạng, dị tật do CĐHH ban hành kèm theo Hướng dẫn số 06*

ngày 08/3/2007 của Sở Y tế TB để tiến hành xác lập, xét duyệt, xác nhận hồ sơ đối với người HĐKC bị nhiễm CDHH sinh con dị dạng, dị tật; trong đó có nhiều trường hợp y tế cấp xã, huyện chưa đủ cơ sở để xác định là dị dạng, dị tật bẩm sinh như: cận thị bẩm sinh, mẫn ngứa bẩm sinh, biến dạng lồng ngực, hoặc xác nhận những loại bệnh không phải là dị dạng, dị tật nhưng vẫn được giải quyết chế độ như: gai cột sống, pholip hậu môn, nhược cơ chu kỳ...” Đồng thời, kiến nghị đối với toàn bộ 11.559 hồ sơ hưởng trợ cấp ưu đãi người HĐKC bị nhiễm CDHH xác lập theo Thông tư số 07/2006/TT-BLĐTBXH (Tại đoạn h, tiết 1.2.2, khoản 1, Mục IV kiến nghị và các biện pháp xử lý trong đó có trường hợp của Ông Đ) như sau: Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh TB báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh lập kế hoạch phối hợp với Sở Y tế, Trung tâm giám định y khoa thành lập Tổ công tác để tiến hành kiểm tra, rà soát thực chứng về tình trạng dị dạng, dị tật của con để làm điều kiện để giải quyết chế độ .... báo cáo kết quả về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Sau khi thực hiện việc rà soát xong các đối tượng thuộc huyện ĐH và KX thì tiến hành việc rà soát, thực chứng đối với tất cả các đối tượng của các huyện còn lại trong toàn tỉnh. Việc rà soát, thực chứng kết thúc trước ngày 31/12/2016 và báo cáo toàn bộ kết quả rà soát về Bộ LĐTBXH trước ngày 31/3/2017.

Thực hiện Văn bản số 1182/UBND-KGVX ngày 03/4/2017 của UBND tỉnh về việc tổ chức thực hiện Kết luận thanh tra số 44/KL-TTr của Thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Quyết định số 324/QĐ-SLĐTBXH ngày 13/6/2017 về việc thành lập Tổ công tác tiến hành thực chứng tình trạng dị dạng, dị tật của con đẻ người HĐKC liên quan đến phơi nhiễm CDHH và Kế hoạch số 32/KH-SLĐTBXH ngày 20/6/2017 triển khai công tác thực chứng dị dạng, dị tật của con đẻ người HĐKC có liên quan đến phơi nhiễm với CDHH.

Tháng 11/2017, Thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tiến hành thanh tra đột xuất, trọng tâm Thanh tra bộ kiểm tra việc xác nhận đối tượng và thực hiện chế độ ưu đãi đối với người HĐKC và con đẻ của họ bị nhiễm CDHH trên địa bàn huyện QP và ban hành Kết luận thanh tra số 482/KL-TTr ngày 29/11/2017. Tại đoạn c, tiết 1.2.2, điểm 1.2, khoản 1, Mục IV kiến nghị của Kết luận thanh tra số 482/KL-TTr, nêu: “Đối với 70 trường hợp hồ sơ được xác lập theo Thông tư số 07/2006/TT-BLĐTBXH nhưng đến tháng 9/2009 hoặc có những trường hợp đến tháng 6/2010 Sở LĐTBXH tỉnh TB mới ban hành Quyết định hưởng trợ cấp nêu tại đoạn d, tiết 2.2.1, điểm 2.2, khoản 2 Mục II

*Kết luận thanh tra này, đề nghị Giám đốc Sở LĐTBXH tỉnh TB thực hiện như sau:*

*- Tiến hành kiểm tra, thực chứng về tình trạng bệnh, tật, dị dạng, dị tật làm điều kiện giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến và con đẻ của họ bị nhiễm CĐHH đối với 70 trường hợp nêu trên.*

*- Sau khi có kết quả kiểm tra, thực chứng, những trường hợp không bị mắc bệnh, tật, dị dạng, dị tật theo quy định thì ban hành quyết định đình chỉ trợ cấp và thu hồi số tiền đã hưởng sai nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.*

*Việc rà soát, thực chứng kết thúc trước ngày 31/12/2017.”*

Trong quá trình tổ chức thực hiện 02 Kết luận thanh tra của Thanh tra Bộ (số 44/KL-TTr ngày 02/4/2015 và số 482/KL-TT ngày 29/11/2017); ngày 22/01/2018, Thứ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã chủ trì cuộc họp tại TB để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện các Kết luận thanh tra. Tại Thông báo kết luận số 554/TB-LĐTBXH ngày 06/02/2018 đã thống nhất với việc UBND tỉnh thành lập Ban chỉ đạo và ban hành kế hoạch triển khai thực hiện việc rà soát lại từng trường hợp đang hưởng chế độ người HĐKC và con đẻ của họ bị nhiễm CĐHH, đồng thời yêu cầu UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan liên quan, sau khi tiến hành rà soát, những trường hợp không đủ điều kiện hưởng chế độ thì đình chỉ trợ cấp và thu hồi số tiền hưởng sai nộp ngân sách Nhà nước.

Căn cứ Kết luận thanh tra số 44/KL-TTr ngày 02/4/2015 và Kết luận thanh tra số 482/KL-TT ngày 29/11/2017 của Thanh tra Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Thông báo kết luận số 554/TB-LĐTBXH ngày 06/02/2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, việc rà soát hồ sơ hưởng chế độ người HĐKC bị nhiễm CĐHH của Ông Đ được thực hiện và trình tự các bước cụ thể sau:

Tổ công tác tiến hành thực chứng tình trạng DDDT của con đẻ của Ông Đ là anh Nguyễn Văn Đ1 đã kê khai trong hồ sơ và lập Phiếu kiểm tra, xác định tình trạng dị dạng, dị tật của con đẻ người HĐKC, trong đó kết quả thực chứng:

*+) Ngày 22/9/2017*

*TS (Tiểu sử): Lác trong mắt (P)*

*HT (Hiện tại): BT (Bình thường)*

*Khai có 01 con chết*

*+) Ngày 6/11/2017*

*TS (Tiểu sử): Lác trong mắt (P)*

*HT (Hiện tại): Gai đôi S1*

Ngày 01/3/2018, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã tổ chức họp với đại diện các Tổ công tác để rà soát, thảo luận kết quả thực chứng và kết luận đối với từng trường hợp và lập thành danh sách gồm: (1) Các trường hợp con đẻ người HĐKC mắc DDDT bẩm sinh do hậu quả của CDHH; (2) Các trường hợp con đẻ người HĐKC không mắc DDDT bẩm sinh do hậu quả của CDHH; (3) Các trường hợp có ý kiến thắc mắc với kết quả thực chứng, hướng dẫn đối tượng có đơn đề nghị kiểm tra, đánh giá lại tình trạng dị dạng dị tật của con đẻ gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo cơ quan có thẩm quyền tổ chức thực chứng hoặc giới thiệu giám định y khoa (theo yêu cầu) xác định lại tình trạng dị dạng, dị tật của con đẻ người HĐKC làm cơ sở giải quyết chính sách theo quy định.

Trong quá trình rà soát, thực chứng; ngày 13/5/2019, liên ngành Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Sở Y tế có Công văn số 824/SLĐTBXH-NCC gửi UBND huyện, thành phố đề nghị các địa phương hướng dẫn đối tượng còn có ý kiến thắc mắc với kết luận của tổ thực chứng, tổ rà soát về tình trạng dị dạng, dị tật của con đẻ người HĐKC bị nhiễm CDHH hoàn thiện hồ sơ, đề nghị giám định y khoa. Tuy nhiên, đến nay các cơ quan từ tỉnh đến cơ sở không nhận được ý kiến thắc mắc của Ông Đ và anh Đô về kết luận của tổ thực chứng về tình trạng dị dạng dị tật của anh Đô.

Để tạo điều kiện cho những trường hợp thuộc diện phải phải rà soát, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Văn bản số 722/SLĐTBXH ngày 14/5/2018, hướng dẫn bổ sung hồ sơ các trường hợp người HĐKC có con đẻ mắc DDDT để báo cáo xin ý kiến Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và giải quyết theo quy định.

Tại buổi thực chứng tình trạng DDDT của con đẻ ngày 6/11/2017, anh Đô đề nghị bổ sung kết quả tật gai sống chẻ đôi S1. Tuy nhiên, đến nay Ông Đ và anh Đô không có hồ sơ đề nghị để được giới thiệu giám định y khoa tật gai sống chẻ đôi của anh Đô theo quy định tại Thông tư số 20/2016/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 30/6/2016 của liên Bộ Y tế, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn khám giám định bệnh, tật, DDDT có liên quan đến phơi nhiễm với CDHH đối với người HĐKC và con đẻ của họ và hướng dẫn của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội. Vì vậy, đề nghị của Ông Đ và anh Đô không có căn cứ để giải quyết.

Tháng 9/2018, Ông Đ có bổ sung hồ sơ có con đẻ mắc DDDT đã chết; Hồ sơ được lập trên cơ sở xác nhận của người làm chứng, họp xét duyệt công khai tại địa phương... và được Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện TH nộp về Sở. Các giấy tờ của thôn, xã, Trạm Y tế xã, đều xác nhận Ông Đ có con

đẻ sinh năm 1976 bị não úng thủy, chết sau khi sinh; và con đẻ sinh ngày 19/10/1977 bị sút môi hở hàm ếch, chết ngày 21/10/1977. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã tổng hợp hồ sơ của các trường hợp bổ sung con đẻ mắc DDDT đã chết (trong đó có hồ sơ của ông Nguyễn Quốc Đ), báo cáo UBND tỉnh. Ngày 27/5/2020, UBND tỉnh TB có Báo cáo số 41/BC-UBND gửi Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, trong đó *"đề nghị Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cho phép người HDKC được bổ sung hoàn thiện hồ sơ trên cơ sở xác nhận của Trạm y tế cấp xã, ý kiến làm chứng của cán bộ Trạm y tế xã thời kỳ điều trị, ý kiến của người cùng thôn, xóm nơi đối tượng cư trú..., được công khai minh bạch tại thôn, xóm, được địa phương và Hội đồng chính sách cấp xã xác nhận và kết luận rõ tình trạng dị dạng, dị tật bẩm sinh của con đẻ người HDKC (đã chết), được Ủy ban nhân dân cấp huyện thẩm định, thống nhất đề nghị sẽ đủ điều kiện xác nhận là người HDKC bị nhiễm CDHH sinh con dị dạng, dị tật đã chết để tiếp tục hưởng chính sách theo quy định"*. Song Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có Văn bản số 2319/LĐTBXH-TTr ngày 25/6/2020 trả lời là không có cơ sở pháp lý để giải quyết.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 22 Nghị định số 54/2006/NĐ-CP thì điều kiện để hưởng chế độ ưu đãi đối với người HDKC bị nhiễm CDHH là: Đã công tác, chiến đấu, phục vụ chiến đấu từ tháng 8 năm 1961 đến 30 tháng 4 năm 1975 tại các vùng quân đội Mỹ sử dụng chất độc hóa học. Bị mắc bệnh làm suy giảm khả năng lao động, sinh con dị dạng, dị tật hoặc vô sinh do hậu quả của chất độc hóa học.

Căn cứ vào kết quả rà soát, kết quả thực chứng của Tổ công tác đối với con đẻ kê khai trong hồ sơ không kết luận anh Nguyễn Văn Đ1 mắc dị dạng, dị tật bẩm sinh.

Ngày 24/12/2020, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã ban hành Quyết định số 1489/QĐ-SLĐTBXH về việc ngừng thực hiện chế độ đối với người HDKC bị nhiễm CDHH; theo đó, ông Nguyễn Quốc Đ bị ngừng thực hiện chế độ ưu đãi người HDKC bị nhiễm CDHH kể từ ngày 01/01/2021.

Như vậy, việc Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Quyết định số 1489/QĐ-SLĐTBXH ngày 24/12/2020 về việc ngừng thực hiện chế độ ưu đãi người HDKC bị nhiễm CDHH đối với Ông Đ là đúng.

Tháng 12/2020, Ông Đ có hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ người HDKC bị nhiễm CDHH do bản thân mắc bệnh đái tháo đường tuýp II. Tháng 01/2021, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã giới thiệu Ông Đ đến Hội đồng giám định y khoa tỉnh để khám giám định bệnh, tật đái tháo đường tuýp II có liên quan đến

phơi nhiễm chất độc hóa học. Ngày 05/5/2021, Trung tâm Giám định Y khoa có Văn bản số 183/GĐYK-PK về việc trả hồ sơ khám Giám định Y khoa của Ông Đ do không đến thực hiện xét nghiệm đái tháo đường lần 2. Vì vậy, đề nghị của Ông Đ không có căn cứ để giải quyết.

Qua quá trình xác minh, người được trợ cấp không đủ điều kiện để được hưởng trợ cấp theo quy định trên, người đang được hưởng trợ cấp không có con bị dị dạng dị tật. Theo quy định tại Kết luận thanh tra về việc thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng tại tỉnh TB số 44/KL-TTr ngày 02/4/2015 của Thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội khẳng định việc ban hành Quyết định số 1489/QĐ-SLĐTBXH về việc ngừng thực hiện chế độ đối với người HĐKC bị nhiễm CĐHH là đúng. Vì vậy, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đề nghị Tòa án bác đơn khởi kiện của Ông Đ.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 26/2022/HC-ST ngày 03/8/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh TB căn cứ vào khoản 1 Điều 30; khoản 3 Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 116; Điều 164; Điều 168; điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 204, Điều 206 và khoản 1 Điều 348 của Luật Tổ tụng hành chính; Điều 26 Pháp lệnh ưu đãi người có công với Cách mạng số 26/2005/PL-UBTVQH11; Điều 22, Điều 23 Nghị định số 54/2006/NĐ-CP ngày 26/5/2006 của Chính phủ; Mục VII phần I Thông tư số 07/2006/TT-BLĐTBXH và Điều 3 Thông tư số 25/2007/TT-BLĐTBXH của Bộ LĐTBXH; Khoản 16 Điều 1 Quyết định số 09/2008/QĐ-BYT và Quyết định số 1488/2012/QĐ-BYT của Bộ Y tế; Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 sửa đổi bổ sung một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với Cách mạng số 26/2005/PL; Điểm c khoản 2 Điều 39 mục 8 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính Phủ; điểm b khoản 3 Điều 27 mục 8 Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ LĐTBXH; khoản 16 Điều 2 Thông tư liên tịch số 41/2013/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 18/11/2013 của Bộ Y tế, Bộ LĐTBXH; điểm 5.2 Điều 5 phần I của Quyết định số 3459/2017/QĐ-BYT ngày 31/7/2017 của Bộ Y tế; căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; xử:

Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Quốc Đ về yêu cầu hủy Quyết định số 1489/QĐ-SLĐTBXH ngày 24/12/2020 của Giám đốc Sở Lao động- Thương binh và Xã hội tỉnh TB về việc ngừng thực hiện chế độ đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học đối với ông Nguyễn Quốc Đ.



Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 22/8/2022, người khởi kiện là ông Nguyễn Quốc Đ có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội nêu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng khoản 1 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính, xử bác yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện ông Nguyễn Quốc Đ, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

*Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của kiểm sát viên; Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:*

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện là ông Nguyễn Quốc Đ và người bị kiện là Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh TB vắng mặt và đều có đơn xin xét xử vắng mặt; căn cứ khoản 4 Điều 225 Luật tố tụng hành chính Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[2] Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 24/12/2020, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Quyết định số 1489/QĐ-SLĐTBXH về việc ngừng thực hiện chế độ ưu đãi người HĐKC bị nhiễm CĐHH đối với ông Nguyễn Quốc Đ. Ngày 13/12/2021, Ông Đ nộp đơn khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án nhân dân tỉnh TB. Khiếu kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án; Tòa án nhân dân tỉnh TB thụ lý, giải quyết là đúng theo quy định tại Điều 30, Điều 32, Điều 116 của Luật Tổ tụng hành chính.

[3] Xét tính hợp pháp Quyết định số 1489/QĐ-SLĐTBXH ngày 24/12/2020 của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh TB v/v ngừng thực hiện chế độ ưu đãi người HĐKC bị nhiễm CĐHH đối với Ông Đ:

[3.1] Về thẩm quyền ban hành: Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh TB ban hành Quyết định số 1489/QĐ- SLĐTBXH là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định số 54/2006/NĐ-CP ngày 26/5/2006 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công.

[3.2] Thực hiện triển khai Pháp lệnh ưu đãi người có công với Cách mạng số 26/2005/PL-UBTVQH11; Nghị định số 54/2006/NĐ-CP ngày 26/5/2006 của Chính phủ và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng, theo hướng dẫn của các cơ quan chức năng, Ông Đ đã lập hồ sơ đề nghị hưởng chế độ trợ cấp người HĐKC bị nhiễm

CĐHH. Hồ sơ của Ông Đ có các tài liệu thể hiện ông đã có thời gian chiến đấu tại chiến trường quân đội Mỹ sử dụng CĐHH, ông sinh con trai Nguyễn Văn Đ1 bị “*Lác trong mắt phải*”. Sau quy trình công khai, niêm yết theo quy định, hồ sơ hưởng chế độ của Ông Đ không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã ban hành Quyết định số 429/QĐ-SLĐTBXH ngày 02/02/2009 về việc trợ cấp người HĐKC bị nhiễm CĐHH đối với Ông Đ.

Xét thấy, vào các năm 2006-2007, các cơ quan có thẩm quyền chưa ban hành danh mục DDDT bẩm sinh của con đẻ người HĐKC có liên quan đến phơi nhiễm CĐHH. Đến ngày 20/02/2008, Bộ Y tế ban hành Quyết định số 09/2008/QĐ-BYT ban hành danh mục DDDT có liên quan đến phơi nhiễm CĐHH/dioxin, trong đó khoản 16 Điều 1 quy định: “*Các DDDT bẩm sinh (đối với con của người HĐKC bị nhiễm CĐHH/dioxin)*”. Như vậy, quy định của Bộ Y tế yêu cầu DDDT của con đẻ người HĐKC phải là bẩm sinh thì mới là một trong những điều kiện để người HĐKC hưởng trợ cấp. Tại thời điểm này, Bộ Y tế cũng không quy định cụ thể các DDDT bẩm sinh của con đẻ người HĐKC là những DDDT gì.

Ngày 04/5/2012, Bộ Y tế ban hành Quyết định số 1488/2012/QĐ-BYT phê duyệt tài liệu chuyên môn “*Hướng dẫn chẩn đoán bệnh, tật, DDDT có liên quan đến phơi nhiễm CĐHH*”. Tuy nhiên, trong quyết định này không quy định về DDDT “*Lác trong mắt phải*” như hồ sơ của Ông Đ đã lập. Theo Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng tại điểm c khoản 2 Điều 39 mục 8 quy định về điều kiện xác nhận người HĐKC bị nhiễm CĐHH: “*sinh con DDDT theo danh mục DDDT do Bộ Y tế quy định*”. Như vậy, chỉ những DDDT được Bộ Y tế quy định mới là điều kiện xác nhận người HĐKC bị nhiễm CĐHH.

Ngày 15/5/2013, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân, tại điểm b khoản 3 Điều 27 mục 8 quy định “*Người HĐKC bị nhiễm CĐHH không mắc bệnh theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 39 của Nghị định nhưng sinh con DDDT được Hội đồng giám định y khoa có thẩm quyền kết luận*”. Như vậy, văn bản này đã quy định, để xác định con của người HĐKC bị DDDT bẩm sinh phải có kết luận của Hội đồng giám định y khoa có thẩm quyền. Đối chiếu với quy định trong các văn bản nêu trên thì thấy hồ sơ hưởng chế độ trợ cấp người HĐKC bị nhiễm CĐHH của Ông Đ là không đúng quy định.

Kết luận thanh tra số 44/KL-Ttr ngày 02/4/2015 của Thanh tra Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội kết luận thiếu sót của Sở Lao động - Thương binh

và Xã hội tỉnh TB khi tiến hành xác lập, xét duyệt, xác nhận hồ sơ đối với người HĐKC bị nhiễm CĐHH sinh con DDDT; trong đó có nêu “...*hiều trường hợp y tế cấp xã, huyện chưa đủ cơ sở để xác định là DDDT bẩm sinh như: cận thị bẩm sinh, mẫn ngứa bẩm sinh, biến dạng lồng ngực...*”.

Thực hiện Kết luận thanh tra của Thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh TB đã triển khai rà soát, thực chứng lại toàn bộ hồ sơ người HĐKC bị nhiễm CĐHH tại tỉnh TB, trong đó có trường hợp của Ông Đ. Quá trình thực chứng, tổ thực chứng kết luận anh Nguyễn Văn Đ1 không bị DDDT bẩm sinh.

Để tạo điều kiện cho người HĐKC bổ sung hồ sơ theo đúng quy định pháp luật để tiếp tục được hưởng chế độ trợ cấp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn Ông Đ nếu bản thân ông mắc bệnh theo Thông tư số 20/2016/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 30/6/2016 của liên Bộ Y tế, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc có con khác mắc DDDT bẩm sinh, kể cả con đẻ mắc DDDT đã chết thì lập hồ sơ bổ sung. Hướng dẫn này của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nhằm tạo điều kiện cho người HĐKC hoàn thiện hồ sơ theo quy định để duy trì trợ cấp.

Tại buổi thực chứng 06/11/2017, Ông Đ có xuất trình kết quả chụp gai đôi S1 của anh Đ1. Tuy nhiên, sau đó Ông Đ và anh Đ1 không có hồ sơ đề nghị đề giới thiệu giám định y khoa tật gai sống chẻ đôi của anh Đ1 theo quy định tại Thông tư số 20/2016/TTLT-BYT-BLĐTBXH hướng dẫn khám giám định bệnh, tật, DDDT có liên quan đến phơi nhiễm với CĐHH đối với người HĐKC và con đẻ của họ và hướng dẫn của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội. Vì vậy, đề nghị của Ông Đ và anh Đ1 không có căn cứ để giải quyết.

[3.3] Ông Đ đã bổ sung hồ sơ sinh con DDDT đã chết (con sinh năm 1976 bị não úng thủy, chết sau khi sinh; và con sinh ngày 19/10/1977 bị sút môi hở hàm ếch, chết ngày 21/10/1977). Tuy nhiên, tài liệu bổ sung là các văn bản xác nhận của cơ sở y tế và nhân viên y tế, xác nhận lại sự việc mà không có hồ sơ gốc hợp pháp, hợp lệ. Hồ sơ bổ sung của Ông Đ không đảm bảo điều kiện theo quy định tại điểm 5.2 Điều 5 phần I của Quyết định số 3459/QĐ-BYT ngày 31/7/2017 của Bộ Y tế về việc phê duyệt tài liệu hướng dẫn giám định y khoa bệnh, tật, DDDT có liên quan đến phơi nhiễm CĐHH/Dioxin: “*Trường hợp con đẻ người HĐKC bị phơi nhiễm với CĐHH/dioxin bị DDDT đã chết, mà tại thời điểm khám giám định đối với người HĐKC có cung cấp hồ sơ điều trị (Giấy ra viện hoặc Bệnh án điều trị của cơ sở y tế) hợp lệ, hợp pháp xác định được DDDT bẩm sinh của con đẻ người HĐKC, thì Hội đồng GĐYK căn cứ hồ sơ này để kết luận đối với cha đẻ, mẹ đẻ là người HĐKC bị phơi nhiễm với CĐHH/dioxin theo quy định hiện hành*”.

UBND tỉnh TB đã có Báo cáo số 41/BC-UBND ngày 27/5/2020 đề nghị Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cho phép người HĐKC được bổ sung hoàn thiện hồ sơ trên cơ sở xác nhận của Trạm Y tế cấp xã, ý kiến làm chứng của cán bộ Trạm Y tế xã thời kỳ điều trị, theo dõi tình trạng DDDT của con đẻ người HĐKC, ý kiến của người cùng thôn xóm nơi đối tượng cư trú... được công khai minh bạch tại thôn, xóm, được địa phương và Hội đồng chính sách cấp xã xác nhận và kết luận rõ tình trạng DDDT của con đẻ của người HĐKC (đã chết), được UBND cấp huyện thẩm định, thống nhất sẽ đủ điều kiện xác nhận người HĐKC bị nhiễm CĐHH sinh con DDDT đã chết để tiếp tục hưởng chính sách. Tuy nhiên, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã có Văn bản số 2319/LĐTBXH-TTr ngày 25/6/2020 trả lời đề nghị đó của UBND tỉnh TB là không có căn cứ pháp lý để chấp nhận.

[3.4] Tháng 12/2020, Ông Đ có hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ người HĐKC bị nhiễm CĐHH do bản thân mắc bệnh đái tháo đường tuýp II. Tháng 01/2021, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã giới thiệu Ông Đ đến Hội đồng giám định y khoa tỉnh để khám giám định bệnh, tật đái tháo đường tuýp II có liên quan đến phơi nhiễm chất độc hóa học. Ngày 05/5/2021, Trung tâm Giám định Y khoa có Văn bản số 183/GĐYK-PK về việc trả hồ sơ khám giám định y khoa của Ông Đ do không đến thực hiện xét nghiệm đái tháo đường lần 2. Vì vậy, đề nghị của Ông Đ không có căn cứ để giải quyết; do đó, hồ sơ bổ sung của Ông Đ không đủ điều kiện được hưởng chế độ trợ cấp đối với người HĐKC bị nhiễm CĐHH.

Xét Quyết định số 429/QĐ-SLĐTBXH ngày 02/02/2010 của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh TB về việc trợ cấp đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học đã ban hành về nội dung chưa đảm bảo theo quy định pháp luật. Nên ngày 24/12/2020, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã ban hành Quyết định số 1489/QĐ-SLĐTBXH về việc ngừng thực hiện chế độ ưu đãi người HĐKC bị nhiễm CĐHH đối với Ông Đ là đúng quy định pháp luật. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ông Đ đề nghị hủy Quyết định số 1489/QĐ-SLĐTBXH là có căn cứ.

Tại cấp phúc thẩm, Ông Đ không xuất trình được tài liệu mới để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo. Do đó, Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ chấp nhận đơn kháng cáo của Ông Đ; chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[4] Về án phí: Ông Nguyễn Quốc Đ là người cao tuổi có đơn xin miễn án phí nên Hội đồng xét xử miễn án phí hành chính phúc thẩm cho Ông Đ theo quy

định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bác kháng cáo của ông Nguyễn Quốc Đ; giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số **26/2022/HC-ST ngày 03 tháng 8 năm 2022** của Tòa án nhân dân tỉnh TB.

Về án phí: Miễn án phí hành chính phúc thẩm cho ông Nguyễn Quốc Đ.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**CÁC THẨM PHÁN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Thị Thơm**

**Hoàng Mạnh Hùng**

**Lê Thị Thúy Bình**

#### **Nơi nhận:**

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh TB;
- VKSND tỉnh TB;
- Cục THADS tỉnh TB;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu HCTP, HSVA.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Thị Thúy Bình**